

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐỒNG NAI**

(Đề thi có 04 trang)

**KỲ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2026
NĂM HỌC 2025 - 2026
MÔN: LỊCH SỬ**

*Thời gian làm bài: 50 phút
(không kể thời gian phát đề)*

Họ và tên: Số báo danh: Mã đề 0801

Phần I (6,0 điểm): Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Nội dung nào sau đây phản ánh điểm tương đồng trong hoạt động cứu nước của Nguyễn Ái Quốc và Phan Bội Châu?

- A. Xác định động lực cách mạng. B. Việc lựa chọn đồng minh.
C. Lựa chọn con đường cứu nước. D. Xác định mục tiêu đấu tranh.

Câu 2: Sự kiện nào sau đây có ý nghĩa đánh dấu Việt Nam từ thân phận một nước thuộc địa trở thành quốc gia độc lập, tự chủ?

- A. Việt Nam trở thành thành viên của Liên hợp quốc (1977).
B. Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập (1945).
C. Việt Nam gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (1995).
D. Chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc thắng lợi (1954).

Câu 3: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á được thành lập ban đầu với 5 nước thành viên, trong đó không bao gồm

- A. In-đô-nê-xi-a. B. Việt Nam. C. Xin-ga-po. D. Thái Lan.

Câu 4: Sự kiện nào sau đây có ý nghĩa mở đầu thời kỳ phong kiến độc lập, tự chủ lâu dài của Việt Nam?

- A. Ngô Quyền đánh tan quân Nam Hán (938).
B. Hai Bà Trưng khởi nghĩa, đánh bại quân Hán (40).
C. Lý Thường Kiệt đánh tan quân Tống (1077).
D. Lý Bí xưng đế, thành lập nhà nước Vạn Xuân (544).

Câu 5: Để thúc đẩy hợp tác quốc tế về kinh tế, tài chính, thương mại, tổ chức Liên hợp quốc đã thành lập các cơ quan chuyên môn, trong đó có

- A. Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF).
B. Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD).
C. Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF).
D. Quỹ dân số Liên hợp quốc (UNFPA).

Câu 6: Sự kiện nào sau đây đánh dấu hoàn thành quá trình thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết?

- A. Cách mạng tháng Mười Nga thành công.
B. Đại hội Xô viết toàn Nga thông qua “Sắc lệnh hòa bình”.
C. Bản hiến pháp đầu tiên của Liên Xô được thông qua.

D. Đại hội lần thứ nhất các Xô viết toàn Liên bang.

Câu 7: Phong trào Đồng khởi là chiến thắng tiêu biểu của cách mạng miền Nam Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống

A. phe Đồng minh. B. phát xít Nhật. C. thực dân Pháp. D. đế quốc Mỹ.

Câu 8: Quốc gia nào có nhiều di tích gắn với các hoạt động của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trong quá trình tìm đường cứu nước (1911 – 1941)?

A. Cu-ba. B. Pháp. C. Ca-na-đa. D. Hàn Quốc.

Câu 9: Một trong những điều kiện thuận lợi của Cộng đồng Văn hoá – Xã hội ASEAN (ASCC) là

A. các nước trong khu vực có điểm tương đồng về văn hóa.

B. an ninh – chính trị ổn định thông qua hợp tác ngoại khối.

C. tốc độ phát triển kinh tế của các nước có sự đồng đều.

D. dân số đông, lao động có trình độ khoa học – kĩ thuật cao.

Câu 10: Hoạt động đối ngoại nào sau đây của Việt Nam diễn ra trong năm 1950?

A. Thiết lập quan hệ ngoại giao với Trung Quốc.

B. Kí kết bản hiệp định đình chiến quốc tế.

C. Tham gia một tổ chức kinh tế khu vực.

D. Gia nhập tổ chức Liên hợp quốc và ASEAN.

Câu 11: Trước năm 1930, lực lượng chủ yếu tiến hành hoạt động đối ngoại của Việt Nam là

A. các cơ sở tổ chức cộng sản ở nước ngoài.

B. đội tiên phong của giai cấp công nhân.

C. một số du học sinh hoạt động ở Nhật Bản.

D. văn thân, sĩ phu và thanh niên yêu nước.

Câu 12: Nhận định nào sau đây **không** đúng về Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

A. Là cuộc cách mạng vô sản, có tính dân tộc và nhân dân sâu sắc.

B. Là phong trào đấu tranh vĩ đại của riêng giai cấp nông dân.

C. Góp phần vào thắng lợi của phe Đồng minh chống phát xít.

D. Lực lượng chính trị giữ vai trò quyết định trong Tổng khởi nghĩa.

Câu 13: Năm 1997, văn kiện *Tầm nhìn ASEAN 2020* được thông qua có ý nghĩa

A. hoàn thiện thể chế, chính sách của Cộng đồng ASEAN.

B. thúc đẩy quá trình thành lập của Cộng đồng ASEAN.

C. mở rộng quan hệ đối ngoại của các nước trong khu vực.

D. thúc đẩy sự ra đời Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

Câu 14: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến những năm 70 của thế kỉ XX, chủ nghĩa xã hội phát triển trên thế giới với biểu hiện

A. Liên Xô là nước công nghiệp đầu tiên với nền sản xuất hiện đại.

B. là thành trì vững chắc cho phong trào cách mạng thế giới.

C. nhiều nhà nước xã hội chủ nghĩa ra đời, đạt nhiều thành tựu.

D. nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ra đời năm 1949 ở châu Á.

Câu 15: Trong giai đoạn từ 1967 – thập niên 70 thế kỉ XX, mối quan hệ giữa các nước trên thế giới chịu sự chi phối của nhân tố nào sau đây?

- A. Xu thế hòa hoãn, đối thoại, hợp tác cùng phát triển.
- B. Các nước xã hội chủ nghĩa khủng hoảng trầm trọng.
- C. Sự đối đầu Đông – Tây, Chiến tranh lạnh căng thẳng.
- D. Sự phát triển và sụp đổ của Trật tự hai cực I-an-ta.

Câu 16: Từ sau năm 1991, trong bối cảnh trật tự thế giới mới dần hình thành theo xu thế đa cực, Việt Nam cần

- A. tranh thủ sự ủng hộ của các cường quốc có ảnh hưởng lớn trong quan hệ quốc tế.
- B. hợp tác với các nước lớn để giải quyết vấn đề chung, tăng sự phụ thuộc lẫn nhau.
- C. phát huy tốt vai trò của các lực lượng hòa bình, dân chủ, tiến bộ trên thế giới.
- D. thực hiện ngoại giao linh hoạt, tranh thủ thuận lợi, giữ vững mục tiêu độc lập.

Câu 17: Trong những năm 1975 – 1989, Việt Nam liên tục tiến hành các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới và

- A. tham gia vào các tổ chức kinh tế, văn hóa quốc tế.
- B. thực thi các điều khoản của Hiệp định Giơ-ne-vơ.
- C. xây dựng thành công mô hình kinh tế thị trường.
- D. bảo vệ chủ quyền, lợi ích hợp pháp ở biển Đông.

Cho đoạn tư liệu sau đây, trả lời các câu hỏi 18,19,20

“Đường lối đổi mới đất nước, đi lên chủ nghĩa xã hội do Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng đề ra đã thật sự đi vào cuộc sống và đạt được những thành tựu bước đầu rất quan trọng, trước tiên là lĩnh vực kinh tế – xã hội, trong việc thực hiện những mục tiêu của Ba chương trình kinh tế. Về lương thực, thực phẩm, từ chỗ thiếu ăn triền miên (năm 1988, nước ta phải nhập hơn 45 vạn tấn gạo), đến năm 1990, chúng ta đã vươn lên đáp ứng nhu cầu trong nước, có dự trữ và xuất khẩu, góp phần quan trọng ổn định đời sống nhân dân và thay đổi cán cân xuất – nhập khẩu. Đó là kết quả tổng hợp của việc phát triển sản xuất, thực hiện chính sách khoán trong nông nghiệp, xóa bỏ chế độ bao cấp, tự do lưu thông và điều hòa cung cầu lương thực – thực phẩm trên phạm vi cả nước”.

(Lê Mậu Hãn, *Đại cương Lịch sử Việt Nam, Tập 3*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2000, tr. 310 - 311).

Câu 18: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam (12 - 1986) đã xác định nhiệm vụ trước mắt của kế hoạch 5 năm (1986 – 1990) là

- A. thực hiện Ba chương trình kinh tế lớn.
- B. xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội.
- C. đổi mới toàn diện, đồng bộ nền kinh tế.
- D. đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa đất nước.

Câu 19: Ở Việt Nam, trong giai đoạn đầu của công cuộc Đổi mới đất nước về kinh tế (1986 – 1995), nội dung nào sau đây trở thành “vấn đề trọng tâm”?

- A. Hội nhập kinh tế quốc tế.
- B. Hiện đại hóa nông thôn.
- C. Sản xuất tem phiếu tiêu dùng.
- D. Sản xuất lương thực – thực phẩm.

Câu 20: Nhận định nào sau đây là **không** đúng về đường lối đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 – nay?

- A. Nhà nước can thiệp vào kinh tế bảo đảm ổn định lâu dài, hạn chế mặt trái của thị trường.
- B. Chuyển từ kinh tế nhà nước phân phối hàng hóa sang dựa vào quy luật của thị trường.
- C. Chuyển từ kinh tế đóng kín sang kinh tế kế hoạch hóa tập trung dưới sự quản lý của Nhà nước.

D. Là cuộc cách mạng trong tư duy nhằm mục tiêu gắn tăng trưởng kinh tế với tiến bộ xã hội.

Câu 21: Từ thắng lợi của chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (tháng Tám 1945 – nay), Việt Nam có thể vận dụng bài học kinh nghiệm quan trọng nào sau đây trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

A. Xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc.

B. Tăng cường liên minh chiến đấu giữa ba nước Đông Dương.

C. Kết hợp chặt chẽ giữa tiền tuyến và xây dựng hậu phương.

D. Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là nhiệm vụ hàng đầu.

Câu 22: Nội dung nào sau đây thể hiện điểm mới trong tư duy của Nguyễn Ái Quốc khi truyền bá lí luận cách mạng giải phóng dân tộc vào Việt Nam (những năm 20 của thế kỉ XX)?

A. Phát triển phong trào công nhân sau khi tư tưởng vô sản đã lan rộng trong nước.

B. Đề cao vai trò của tổ chức quốc tế định hướng trực tiếp cho cách mạng Việt Nam.

C. Kết hợp truyền bá gián tiếp với trực tiếp đưa lí luận thâm nhuần vào giai cấp công nhân.

D. Nhấn mạnh vai trò của sĩ phu, trí thức là lực lượng nòng cốt để giải phóng dân tộc.

Câu 23: Phát biểu nào sau đây thể hiện đúng đặc điểm của khởi nghĩa Lam Sơn thế kỉ XV?

A. Là cuộc chiến tranh chính nghĩa, có tính dân tộc, dân chủ và tính thời đại sâu sắc.

B. Từ cuộc khởi nghĩa có quy mô nhỏ phát triển thành chiến tranh giải phóng dân tộc.

C. Đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa giành chính quyền trên cả nước.

D. Thực hiện phương châm toàn dân, toàn diện cùng với nghệ thuật tiến công đặc sắc.

Câu 24: Ở Việt Nam, trong những năm 1995 – 2025, hoạt động ngoại giao có vai trò nào sau đây?

A. Diễn ra đồng đều trên các châu lục và tranh thủ được viện trợ của phe xã hội chủ nghĩa.

B. Góp phần củng cố mặt trận nhân dân thế giới ủng hộ Việt Nam giải phóng, tự cường.

C. Góp phần phát huy sức mạnh thời đại trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

D. Châm dút sự khác biệt về thể chế chính trị của Việt Nam so với các nước tư bản.

Phần II (4,0 điểm) Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Trải qua hơn ba thập niên phát triển, kể từ khi thành lập đến nay, tuy gặp nhiều khó khăn, phức tạp về chính trị, kinh tế, chịu sức ép của các nước lớn từ nhiều phía, nhưng tổ chức ASEAN đã tồn tại và phát triển với nhiều triển vọng tốt đẹp ở khu vực Đông Nam Á và trên thế giới. Từ một tổ chức không tên tuổi, liên kết các quốc gia nhỏ, yếu trong khu vực để đối phó với những thách thức từ bên trong và bên ngoài, trong đó trước hết là các thách thức về an ninh và kinh tế để bảo vệ sự tồn tại của mình, ngày nay ASEAN đã trở thành một tổ chức có uy tín lớn trên thế giới”.

(Nguyễn Anh Thái (Chủ biên), *Lịch sử thế giới hiện đại*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 1998, tr. 363).

a) Từ khi mới thành lập, tổ chức ASEAN đã nhận được sự ủng hộ của các nước lớn từ nhiều phía.

b) ASEAN là một tổ chức quốc tế ngày càng phát triển và được nhiều nước công nhận.

c) Tổ chức ASEAN ra đời phản ánh xu thế của thế giới và là tất yếu của các nước trong khu vực vào những thập niên cuối thế kỉ XX.

d) Với tư cách là một tổ chức có uy tín lớn trên thế giới ngày nay, ASEAN hỗ trợ các nước thành viên giải quyết hoàn toàn các thách thức về an ninh và kinh tế.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Chủ trương của Đại hội Đảng lần thứ VI là cùng với việc đẩy nhanh đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, cần phải đổi mới tư duy ngoại giao, tranh thủ những điều kiện ưu đãi của bên ngoài để phát triển kinh tế đối ngoại, phục vụ cho công cuộc đổi mới của đất nước. Trong bối cảnh quốc tế phức tạp, Việt Nam chủ trương kiên trì thực hiện chính sách đối ngoại hòa bình và hữu nghị; mở rộng quan hệ kinh tế, khoa học kỹ thuật với tất cả các nước, trong đó có các nước công nghiệp phát triển, các tổ chức quốc tế và tư nhân nước ngoài trên nguyên tắc bình đẳng cùng có lợi”.

- (Nguyễn Ngọc Mão (Chủ biên), *Lịch sử Việt Nam, Tập 15*, NXB Khoa học Xã hội, 2017, tr. 88).
- a) Theo tư liệu, Việt Nam chủ trương chỉ mở rộng quan hệ kinh tế và khoa học - kỹ thuật với các nước trong hệ thống xã hội chủ nghĩa.
 - b) Việc đổi mới tư duy ngoại giao là một bộ phận khăng khít, không tách rời với quá trình đổi mới cơ chế quản lý kinh tế của đất nước Việt Nam.
 - c) Chủ trương “hòa bình và hữu nghị” từ Đại hội VI là cơ sở để Việt Nam giải quyết các tranh chấp chủ quyền biên đảo bằng biện pháp quân sự hiện nay.
 - d) Việc Việt Nam tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (như CPTPP, EVFTA) là sự kế thừa và phát triển nguyên tắc “bình đẳng cùng có lợi”.

Câu 3. Cho bảng thông tin sau đây:

Thời gian	Nội dung
Năm 1954	Ngay sau Hiệp định Giơ-ne-vơ, đế quốc Mỹ liền thay thế thực dân Pháp dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm ở miền Nam.
Năm 1955	Thực dân Pháp rút khỏi đảo Cát Bà, miền Bắc Việt Nam hoàn toàn giải phóng.
Năm 1956	Thực dân Pháp rút hết quân khỏi miền Nam khi chưa thực hiện hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất hai miền Nam – Bắc Việt Nam theo điều khoản của Hiệp định Giơ-ne-vơ.
Năm 1960	Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam đã xác định: Cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc có vai trò quyết định nhất đối với sự phát triển của cách mạng cả nước. Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam có vai trò quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam.
Năm 1975	Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 giành thắng lợi.

- a) Sự kiện thực dân Pháp rút khỏi đảo Cát Bà vào năm 1955 đã đánh dấu Việt Nam được hoàn toàn giải phóng.
- b) Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 giành thắng lợi đã kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mở ra kỉ nguyên mới: độc lập, thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.
- c) Trong thời kì 1954 – 1975, cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam Việt Nam có vai trò quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam vì cuộc cách mạng này bảo vệ vững chắc hậu phương miền Bắc xã hội chủ nghĩa.
- d) Đặc điểm lớn nhất, độc đáo nhất của cách mạng Việt Nam thời kỳ 1954 – 1975 là một Đảng lãnh đạo nhân dân tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ cách mạng khác nhau ở hai miền Nam – Bắc.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Với tấm lòng yêu nước nồng nàn, HỒ CHỦ TỊCH đã sớm đến với chủ nghĩa Mác – Lênin, tìm thấy ở chủ nghĩa Mác – Lênin ánh sáng soi đường cứu dân, cứu nước. HỒ CHỦ TỊCH là người Việt Nam đầu tiên đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin vào hoàn cảnh nước ta, vạch đường chỉ lối cho cách mạng Việt Nam từng bước tiến lên, từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”.

(Hồ Chí Minh toàn tập, Tập 15, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 626).

- a) Động lực thúc đẩy Chủ tịch Hồ Chí Minh đến với chủ nghĩa Mác – Lê-nin là tấm lòng yêu nước thiết tha.
- b) Tin theo Lê-nin và gia nhập Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên.
- c) Chủ nghĩa yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh có điểm giống với tất cả bậc tiền bối là xác định gắn cứu nước với cứu dân.
- d) Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, sự sáng tạo nổi bật nhất của Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhận thức đúng vai trò của giai cấp công nhân, gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội.